TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HSST
Ngày: 10-9-2024.

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình P**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: **Nguyễn Thị Tài**.
- Ông: **Hồ Đình Quảng**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Q Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Thành** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 tại Hội trường Tòa án nhân dân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2024/TLST-HS ngày 30/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 28/8/2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Đỗ Trung H**; Tên gọi khác: H Cán; Sinh năm: 1996 tại Lâm Đồng.

NKTT và chỗ ở: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; T độ học vấn: 6/12; Q tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không.

Con ông: Đỗ Trọng Cán, sinh năm 1969 (đã chết); Con bà Dương Thị Thương, sinh năm 1973. Hiện trú tại Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Triệu Thị Linh, sinh năm 2000 (đã ly hôn), hiện trú tại xã Đạ K' Nàng, huyện Đam Rông. Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 15 ngày 17/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015; đã chấp hành án xong năm 2017, đã nộp án phí, sung công ngày 17/9/2021 và bồi thường dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/5/2024 đến ngày 24/6/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ Họ và tên: **Lưu Vĩnh Q**; Sinh năm: 1971 tại Quảng N.

NKTT và chỗ ở: Tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; T độ học vấn: 10/12; Q tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: T chúa.

Con ông Lưu Bình, sinh năm 1924; Hiện trú tại Tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Con bà Nguyễn Thị Thưởng, sinh năm 1930 (đã chết).

Vợ: Hoàng Thị Thu Tâm, sinh năm 1971 (đã chết). Bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 11/01/2016, bị Công an huyện Bảo L xử phạt hành Cnh hành vi Đánh bạc, mức phạt 1.500.000đ, đã đóng phạt ngày 13/01/2016.

Ngày 16/12/2019, bị Toà án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc, hình phạt bổ sung 20.000.000đ. Đã đóng phạt ngày 25/11/2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Lộc Thắng, Bảo L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3/Họ và tên: **Hoàng Q T**; Tên gọi khác: Cò; Sinh năm: 1993 tại Lâm Đồng.

NKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; T độ học vấn: 12/12; Q tịch: Việt N; Dân tộc: Tày; Giới tính: N; Tôn giáo: Không.

Con ông: Hoàng Minh Học, sinh năm 1963 (đã chết); Con bà Vi Thị Hồng, sinh năm 1963. Hiện trú tại thôn 7, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1985, hiện trú tại Thôn 7, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2022.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 02/4/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 25.000.000đ về tội Đánh bạc (bản án số 33/2019/HS-ST). Đã nộp phạt ngày 11/5/2023, bị cáo chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Lộc Ngãi, Bảo L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4/ Họ và tên: **Đỗ Văn T;** Sinh năm: 1975 tại Ninh Bình.

NKTT và chỗ ở: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; T độ học vấn: 02/12; Q tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: T chúa.

Con ông: Đỗ Văn Phán, sinh năm 1947 (đã chết); Con bà Ninh Thị Lựu, sinh năm 1947 (đã chết).

Vợ: Nguyễn Thị Vui, sinh năm 1975, hiện trú tại thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/12/2016, bị Công an huyện Bảo L xử phạt hành Cnh về hành vi Đánh bạc (đá gà), mức phạt 750.000 đồng, đã đóng phạt ngày 20/01/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Lộc Thắng, Bảo L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

5/ Họ và tên: **Trần Huỳnh Q**; Sinh năm: 1990 tại Lâm Đồng.

NKTT và chỗ ở: Thôn 13, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; T độ học vấn: 8/12; Q tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: T chúa.

Con ông: Trần Văn L, sinh năm 1961; Con bà Phạm Thị Mậu, sinh năm 1958, hiện trú tại Thôn 13, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Nguyễn Thị Quyên Quyên, sinh năm 1992, hiện trú tại Thôn 13, xã Lộc Ngãi, huyên Bảo L. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/01/2019 bị Công an huyện Bảo L xử phạt hành Cnh về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt 2.500.000 đồng, đã đóng phạt ngày 28/01/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Lộc Ngãi, Bảo L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

6/Họ và tên: **Bùi N T**; Sinh năm: 1997 tại Đồng Nai.

NKTT và chỗ ở: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; T độ học vấn: 6/12; Q tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: T chúa.

Con ông: Bùi Văn Tâm, sinh năm 1970; Con bà Nguyễn Thị Chung, sinh năm 1978, hiện trú tại Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/3/2016 bị Công an huyện Bảo L xử phạt hành vi xâm phạm đến sức khoẻ người khác, mức phạt 2.500.000đ. Đã đóng phạt ngày 24/03/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2024 cho đến ngày 09/8/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Lộc Ngãi, Bảo L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

7/ Họ và tên: **Phạm Phi P**; Tên gọi khác: Tám Thơm; Sinh năm: 1980 tại Đồng Nai.

NKTT và chỗ ở: Thôn 13, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; T độ học vấn: 02/12; Q tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: T chúa.

Con ông: Phạm Văn Vinh, sinh năm 1943; Con bà Vũ Thị Hoa, sinh năm 1947. Hiện trú tại Thôn 13, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Đinh Thị Thơm, sinh năm 1982. Bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/04/2018 bị Công an huyện Bảo L xử phạt hành Cnh về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000đ. Đã đóng phạt ngày 23/5/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Lộc Ngãi, Bảo L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

8/ Họ và tên: **Nguyễn A T**; Sinh năm: 1988 tại Đồng Nai.

NKTT và chỗ ở: Thôn Tiền Yên, xã Lộc Đức, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; T độ học vấn: 09/12; Q tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: T chúa.

Con ông: Nguyễn Văn Thế, sinh năm 1955; Con bà Trần Thị Mai, sinh năm 1962. Hiện trú tại Thôn Tiền Yên, xã Lộc Đức, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1992. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Lộc Đức, Bảo L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền L, N vụ liên quan:***

1. A **Phạm Văn N**, sinh năm: 1997

Địa chỉ: thôn 2, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt).

2. A **Bùi T A**, sinh năm: 1997

Địa chỉ: thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt).

3. A **Vũ Minh T**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

(Vắng mặt).

4. A **Nguyễn ThA L**, sinh năm: 1977

Địa chỉ: tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

(Vắng mặt).

5. A **Nguyễn Minh N**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: tổ 2, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

(Vắng mặt).

6. A **Phạm Q T**, sinh năm: 1988

Địa chỉ: thôn 5, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

(Vắng mặt).

7. A **Đặng Xuân M**, sinh năm: 1977

Địa chỉ: thôn Đông La, xã Lộc Đức, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng
(Có mặt).

8. A **Hồ Văn D**, sinh năm: 1969
Địa chỉ: thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.
(Có mặt).

9. A **Dương Thế L**, sinh năm: 1996
Địa chỉ: thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng
(Vắng mặt).

10. A **Trương Hoài ThA**, sinh năm: 1984
Địa chỉ: thôn 8, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng
(Vắng mặt).

11. A **Nguyễn Duy P**, sinh năm: 1987
Địa chỉ: thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng
(Vắng mặt).

12. A **Vũ Mạnh C**, sinh năm: 1998
Địa chỉ: thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng
(Vắng mặt).

13. A **Trần N Hoàng S**, sinh năm: 2001
Địa chỉ: thôn 2, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng
(Có mặt).

14. A **Nguyễn Minh N**, sinh năm: 1965
Địa chỉ: thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng
(Vắng mặt).

15. A **Phạm Q C**, sinh năm: 1994
Địa chỉ: thôn 5, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng
(Vắng mặt).

16. A **Nguyễn Hữu L**, sinh năm: 1987
Địa chỉ: số 456 Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 31/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L tổ chức bắt quả tang nhóm đối tượng tổ chức đá gà ăn tiền tại thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L. Tại hiện trường phát hiện khoảng 30 đối tượng đang tụ tập tại bãi đất trống trong vườn cà phê và 02 con gà đã được lên cựa sắt chuẩn bị đá; khi thấy lực lượng công an, các đối tượng đã bỏ chạy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã bắt giữ được 10 đối tượng gồm: Hoàng Q T, Bùi N T, Phạm Văn N, Bùi T A, Hồ Văn D, Vũ Minh T, Nguyễn ThA L, Nguyễn Minh N, Phạm Q T, Đặng Xuân M.

Tang vật thu giữ gồm: 05 con gà, 01 cân loại 5kg hiệu Nhơn Hoà, 25 cuộn băng keo, 18 xe mô tô các loại, 09 điện thoại di động và 8.000.000 đồng.

Qúa T điều tra các đối tượng khai nhận: Sáng ngày 31/12/2023, Đỗ Trung H (H Cán) gọi điện thoại rủ các chủ gà gồm: Lưu Vĩnh Q, Đỗ Văn T, Hoàng Q T, Trần

Huỳnh Q mang gà đến bãi đất trống trong vườn cà phê thuộc thôn 9, xã Lộc Ngãi để tổ chức đá gà ăn tiền. Sau đó, Q mang 03 (ba) con gà gồm: 02 con gà màu trắng (tức gà Bướm) có trọng lượng 3,1kg và 3,4 kg, 01 con gà màu đỏ (tức gà Que) trọng lượng 2,7kg. T mang theo 01 (Một) con gà màu trắng (tức gà Bướm) trọng lượng 3,2kg và đi cùng Phạm Phi P (tức Tám Thơm). T mang con gà màu đỏ đen (tức gà Que) trọng lượng 3,5kg và đi cùng Nguyễn Minh N đến trường gà. Đặng Xuân M cũng đến trường gà và mang một con gà màu xám, trọng lượng 3,1kg.

Trong ngày 31/12/2023, tại trường gà nêu trên, Đỗ Trung H đã tổ chức 03 trận đá gà ăn tiền, cụ thể:

Trận 01: Giữa con gà màu trắng (khối lượng 3,1 kg) của Lưu Vĩnh Q với con gà màu trắng (khối lượng 3,2 kg) của Đỗ Văn T; cáp xổ 3.000.000 đồng với tỷ lệ 10 ăn 9 (N là nếu Q thắng thì thắng số tiền 3 triệu đồng, còn nếu thua thì Q chỉ thua số tiền 2,7 triệu đồng). Trận này, Q lên cựa gà và thả gà của mình, còn Phạm Phi P (tức Tám Thơm) lên cựa và thả gà của T. Đỗ Trung H làm trọng tài, nếu chủ gà nào thắng pH trả cho H số tiền 300.000 đồng tiền trọng tài.

Ngoài ra, Lưu Văn Thưởng tham gia cá cược (bắt kèo con gà của Q) với một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân) số tiền 300.000đ; Dương Thế Lâm cá cược (bắt kèo con gà của T) với Trương Hoài ThA số tiền 400.000đ; Nguyễn Duy P cá cược (bắt kèo con gà của T) với một đàn ông (chưa xác định nhân thân) số tiền 200.000đ.

Kết quả trận này là hòa; H không thu tiền trọng tài; những người tham gia cá cược cũng hoà tiền (không thắng, không thua). Trận này, tổng số tiền đánh bạc là 5.700.000đ (Gồm: Q 3.000.000đ, T 2.700.000đ).

Trận 02: Giữa con gà Que (khối lượng 2,7 kg) của Lưu Vĩnh Q với con gà Điều (khối lượng 2,7 kg) của Trần Huỳnh Q; cáp xổ 3.000.000 đồng với tỷ lệ 10 ăn 10. Trận này 02 chủ gà lên cựa cho các con gà của mình, khi Q lên cựa gà xong, Bùi N T nói Q cho T góp chung số tiền 300.000đ để cá cược theo kèo con gà của Q thì Q đồng ý. Nguyễn A T cũng nói Q cho T góp chung số tiền 300.000đ để cá cược theo kèo con gà của Q thì Q đồng ý. Sau đó, Q nhờ T thả gà giúp thì T đồng ý. T ôm con gà của Q ra giữa sân thả để đá với con gà của Q. H là người đứng ra cáp xổ, làm trọng tài, chủ gà nào thắng thì pH trả cho H số tiền 300.000đ tiền trọng tài.

Ngoài ra, có một số đối tượng tham gia cá cược với nhau, không thông các chủ gà và trọng tài; cụ thể: Phạm Văn N, Bùi T A (là những người bị bắt quả tang) mỗi người cá cược với số tiền 400.000 đ (bắt kèo con gà của Q) với cùng một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân) với tổng số tiền 800.000đ, không tham gia cá cược với các chủ gà. Hoàng Q T (người bị bắt quả tang) cá cược số tiền 200.000đ Nguyễn Minh N (người bị bắt quả tang) cá cược số tiền 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng); Hồ Văn D (người bị bắt quả tang) cá cược số tiền 400.000đ; Dương Thế Lâm cá cược số tiền 600.000đ cá cược kèo con gà của Q, với các đối tượng khác (chưa xác định được nhân thân), không cá cược với các chủ gà.

Kết quả: con gà của Q thắng. Trận này Q chưa nhận được số tiền 3.000.000 đồng thắng cá cược; Phạm Văn N, Bùi T A mỗi người thắng số tiền 400.000đ;

Hoàng Q T thua số tiền 200.000đ, Dương Thế Lâm thua số tiền 600.000đ, Nguyễn Minh N thua số tiền 100.000đ, Hồ Văn D thua số tiền 400.000đ, Bùi N T và Nguyễn A T: mỗi người thua 300.000đ. Trận này, tổng số tiền đánh bạc là 6.000.000đ (Gồm: Q 3.000.000đ, Q 2.400.000đ, T 300.000đ, T 300.000đ).

Trận thứ 3: Giữa con gà màu trắng (trọng lượng 3,4kg) của Q với con gà Que (màu đỏ đen, trọng lượng 3,5 kg) của Hoàng Q T. H làm trọng tài và cáp xổ 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đá với tỷ lệ 10 ăn 10 thì Q, T đồng ý. Khi các bên đã lên cựa cho các con gà, chuẩn bị đá thì lực lượng Công an bắt quả tang nên trận gà chưa diễn ra. Trận này, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.000.000đ (Gồm: Q 3.000.000đ, T 3.000.000đ).

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc vào ngày 31/12/2023 là 17.700.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 68/CT-VKSBL ngày 29/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Đỗ Trung H, Lưu Vĩnh Q, Đỗ Văn T, Hoàng Q T, Trần Huỳnh Q, Bùi N T, Phạm Phi P, Nguyễn A T về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Trung H** từ 12 đến15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Q T** từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi N T** từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo **Phạm Phi P** từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lưu Vĩnh Q** từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn T** từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo **Trần Huỳnh Q** từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn A T** từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo H, Q, T, Q, T, P, T mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Do hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng:

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 20.350.000 đồng, trong đó thu giữ trên người Nguyễn Minh N 270.000đồng, Hồ Văn D 230.000đồng Đặng Xuân M 2.500.000đồng. Bị cáo Đỗ Trung H nộp lại 150.000đồng, bị cáo Lưu Vĩnh Q nộp lại 6.000.000đồng, bị cáo Hoàng Q T nộp lại 3.000.000đồng, bị cáo Đỗ Văn T nộp lại 3.000.000đồng, bị cáo Trần Huỳnh Q nộp lại 3.500.000đồng, Lưu Văn Thưởng nộp lại 300.000đồng, Dương Thế Lâm nộp lại 600.000đồng, Trương Hoài ThA nộp lại 600.000đồng, Nguyễn Duy P nộp lại 200.000đồng.

Trả lại cho Vũ Minh T 1.150.000đồng và Nguyễn ThA L 3.850.000đồng

-Tịch thu tiêu hủy: 01 cân hiệu Nhơn Hòa màu xA, loại cân 5kg, 25 cuộn băng keo đã qua sử dụng và 23 cuộn băng keo chưa sử dụng, bên ngoài có bọc bằng vòng nhựa màu cam được bọc trong túi ni L có ghi kích thước 1,25 x 200cm.

Trả lại cho bị cáo Bùi N T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu galaxy A02S màu xA, loại cảm ứng và trả lại cho bị cáo Hoàng Q T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu iphone 6 plus màu trắng bạc, loại cảm ứng, nhưng giữ lại để đảo bảo cho việc thi hành án.

Đề nghị chuyển Công an huyện Bảo L xử lý theo thẩm quyền: 12 xe mô tô các loại, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 53Y4-3156 của Trương Hoài ThA; 01 xe mô tô hiệu Yamaha mio màu bạc, biển số 47T1.001.57 của Phạm Q T; 01 xe mô tô hiệu Diva, biển số 49V9-9146 của bị cáo Đỗ Trung H; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Novo, biển số 49P5-2785 của bị cáo Hoàng Q T; 01 xe mô tô hiệu Honda super Cub màu xA, biển số 49-438.Q3 của Nguyễn ThA L; 01 xe mô tô hiệu Cub màu xA, biển số 49S2-4646; 01 xe nhãn hiệu Detech màu nâu, biển số 49H1-332.15; 01 xe mô tô hiệu Nouva Yamaha màu đỏ trắng, biển số 49H1-20487; 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu đỏ trắng, biển số 49D1-024.79; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 49K1-20546; 01 xe mô tô hiệu Honda future màu nâu, biển số 49H1-312.36; 01 xe mô tô hiệu Seasports màu đen trắng, biển số 49M2-2072.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo L; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L trong quá T điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá T điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội, vật chứng thu giữ, phù hợp

lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Trong ngày 31/12/2023 bị cáo Đỗ Trung H đã tổ chức 03 trận đá gà ăn tiền, cụ thể:

Trận 01: Giữa con gà màu trắng của bị cáo Lưu Vĩnh Q với con gà màu trắng của bị cáo Đỗ Văn T; cáp xổ 3.000.000 đồng với tỷ lệ 10 ăn 9 trận này, bị cáo Q lên cựa gà và thả gà của mình, còn bị cáo Phạm Phi P (tức Tám Thơm) lên cựa và thả gà của bị cáo T. Bị cáo Đỗ Trung H làm trọng tài, nếu chủ gà nào thắng pH trả cho bị cáo H số tiền 300.000 đồng tiền trọng tài.

Kết quả là hòa; bị cáo H không thu tiền trọng tài, tổng số tiền đánh bạc là 5.700.000đ (Gồm: bị cáo Q 3.000.000đ, bị cáo T 2.700.000đ).

Trận 02: Giữa con gà Que của bị cáo Lưu Vĩnh Q với con gà Điều của bị cáo Trần Huỳnh Q; cáp xổ 3.000.000 đồng với tỷ lệ 10 ăn 10. Trận này 02 chủ gà lên cựa cho các con gà của mình, khi bị cáo Q lên cựa gà xong, bị cáo Bùi N T nói cho T góp chung số tiền 300.000đ để cá cược theo kèo con gà của bị cáo Q thì bị cáo Q đồng ý. Bị cáo Nguyễn A T cũng nói bị cáo Q cho bị cáo T góp chung số tiền 300.000đ để cá cược theo kèo con gà của bị cáo Q thì bị cáo Q đồng ý. Sau đó, bị cáo Q nhờ bị cáo T thả gà giúp thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo H là người đứng ra cáp xổ, làm trọng tài, chủ gà nào thắng thì pH trả cho bị cáo H số tiền 300.000đ tiền trọng tài.

Kết quả: con gà của bị cáo Q thắng, tổng số tiền đánh bạc là 6.000.000đ (Gồm: bị cáo Q 3.000.000đ, bị cáo Q 2.400.000đ, bị cáo T 300.000đ, bị cáo T 300.000đ).

Trận thứ 3: Giữa con gà màu trắng của bị cáo lưu Vĩnh Q với con gà Que của bị cáo Hoàng Q T. Bị cáo H làm trọng tài và cáp xổ 3.000.000 đồng đá với tỷ lệ 10 ăn 10 thì bị cáo Q, T đồng ý. Khi các bên đã lên cựa cho các con gà, chuẩn bị đá thì lực lượng Công an bắt quả tang nên trận gà chưa diễn ra. Trận này, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.000.000đ (Gồm: bị cáo Q 3.000.000đ, bị cáo T 3.000.000đ).

Hành vi của các bị cáo Đỗ Trung H, Lưu Vĩnh Q, Hoàng Q T, Đỗ Văn T, Bùi N T, Phạm Phi P, Trần Huỳnh Q, Nguyễn A T đã phạm tội "Đánh Bạc" theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật hình sự, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần pH xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H, bị cáo Q, bị cáo Q sau khi phạm tội đã đầu thú, ngoài ra bị cáo Q, bị cáo T, bị cáo T, bị cáo Q và bị cáo H tự nguyện nộp lại số tiền đánh bạc và liên quan đến tiền đánh bạc nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trong quá T giải quyết vụ án bị cáo H xuất T bà ngoại là Nguyễn Thị Thuộc được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 nhưng không có xác nhận quan hệ nhân thân, tuy nhiên không ảnh hưởng tới tình tiết giảm nhẹ của bị cáo H vì bị cáo đã được áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H, Q, T, T, P, Q, T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Hoàng Q T ngày 02/4/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt tiền 25.000.000đ về tội Đánh bạc (bản án số 33/2019/HS-ST), đến ngày 11/5/2023 mới nộp tiền, tính đến ngày phạm tội (ngày 31/12/2023) bị cáo chưa được xoá án tích nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ của từng bị cáo như sau: Bị cáo Đỗ Trung H là người khởi xướng và rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, trực tiếp tham gia 03 trận với tổng số tiền đánh bạc là 17.700.000 đồng, bị cáo Lưu Vĩnh Q là người thực hành với vai trò tích cực và cũng trực tiếp tham gia 03 trận với tổng số tiền đánh bạc là 17.700.000 đồng, bị cáo Hoàng Q T mặc dù tham gia 01 trận với số tiền đánh bạc 6.000.000đ nhưng bị cáo phạm tội chưa được xoá án tích thuộc trường hợp tái phạm nên cần pH xử phạt nghiêm đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Đỗ Văn T, Bùi N T, Phạm Phi P, Trần Huỳnh Q, Nguyễn A T tham gia với tính chất và mức độ thấp hơn, số tiền đánh bạc ít nên cần cân nhắc xem xét mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần pH cách ly các bị cáo H, Q, T ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Đỗ Văn T, Bùi N T, Phạm Phi P, Trần Huỳnh Q, Nguyễn A T phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính chất và mức độ thấp, do đó không cần thiết xử phạt tù đối với các bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt Cnh là phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Cần pH áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Đỗ Trung H, Lưu Vĩnh Q.

Do áp dụng hình phạt Cnh là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đỗ Văn T, Bùi N T, Phạm Phi P, Trần Huỳnh Q, Nguyễn A T.

Bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Số tiền liên quan đến việc đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước 20.350.000 đồng, trong đó thu giữ trên trên người Nguyễn Minh N 270.000đồng, Hồ Văn D 230.000đồng và Đặng Xuân M 2.500.000đồng (Tại phiên toà Hội đồng xét xử đã phân tích giải thích các quy định của pháp luật nhưng Đặng Xuân M cương quyết không yêu cầu nhận lại mà đề nghị sung ngân sách nhà nước). Bị cáo Đỗ Trung H nộp lại 150.000đồng, bị cáo Lưu Vĩnh Q nộp lại 6.000.000đồng, bị cáo Hoàng Q T nộp lại 3.000.000đồng, bị cáo Đỗ Văn T nộp lại 3.000.000đồng, bị cáo Trần Huỳnh Q nộp lại 3.500.000đồng, Lưu Văn Thưởng nộp lại 300.000đồng, Dương Thế Lâm nộp lại 600.000đồng, Trương Hoài ThA nộp lại 600.000đồng, Nguyễn Duy P nộp lại 200.000đồng.

Số tiền không liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho Vũ Minh T 1.150.000đồng và Nguyễn ThA L 3.850.000đồng

Trả lại cho bị cáo Bùi N T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu galaxy A02S màu xA, loại cảm ứng và trả lại cho bị cáo Hoàng Q T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu iphone 6 plus màu trắng bạc, loại cảm ứng, nhưng cần giữ lại để đảo bảo cho việc thi hành án.

Do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy: 01 cân hiệu Nhơn Hòa màu xA, loại cân 5kg, 25 cuộn băng keo đã qua sử dụng và 23 cuộn băng keo chưa sử dụng, bên ngoài có bọc bằng vòng nhựa màu cam được bọc trong túi ni L có ghi kích thước 1,25 x 200cm.

Chuyển Công an huyện Bảo L xử lý theo thẩm quyền**:** 12 xe mô tô các loại, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 53Y4-3156 của Trương Hoài ThA; 01 xe mô tô hiệu Yamaha mio màu bạc, biển số 47T1.001.57 của Phạm Q T; 01 xe mô tô hiệu Diva, biển số 49V9-9146 của bị cáo Đỗ Trung H; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Novo, biển số 49P5-2785 của bị cáo Hoàng Q T; 01 xe mô tô hiệu Honda super Cub màu xA, biển số 49-438.Q3 của Nguyễn ThA L; 01 xe mô tô hiệu Cub màu xA, biển số 49S2-4646; 01 xe nhãn hiệu Detech màu nâu, biển số 49H1-332.15; 01 xe mô tô hiệu Nouva Yamaha màu đỏ trắng, biển số 49H1-20487; 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu đỏ trắng, biển số 49D1-024.79; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 49K1-20546; 01 xe mô tô hiệu Honda future màu nâu, biển số 49H1-312.36; 01 xe mô tô hiệu Seasports màu đen trắng, biển số 49M2-2072.

[10] Xét ý kiến T bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo Q là chưa phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo Q trực tiếp tham gia 03 trận với vai trò tích cực, trước đây bị cáo đã bị xử phạt hành Cnh và cũng đã bị xét xử về hành vi đánh bạc (mặc dù đã được xoá án tích) nhưng đại diện VKS đề nghị hình phạt cải tạo không giam giữ là chưa nghiêm, đối với bị cáo T tham gia 01 trận số tiền đánh bạc ít hoàn cảnh gia đình khó khăn mặc dù bị cáo phạm tội chưa được xoá án tích nhưng đại diện VKS đề nghị mức phạt đối với bị cáo là quá nghiêm, các bị cáo còn lại đại diện VKS đề nghị hình phạt cải tạo không giam giữ là chưa phù hợp, do vậy khi quyết định hình phạt cần cân nhắc mức phạt và áp dụng loại hình phạt đối với các bị cáo đủ để răn đe, phòng ngừa riêng các

bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu trA phòng chống tội phạm và các tệ nạn hiện nay.

[11] Các vấn đề khác: Trong vụ án, đối với Hồ Văn D cá cược số tiền 400.000 đồng với một người đàn ông không xác định được nhân thân theo kèo con gà của bị cáo Q tại trận 02 và bị thua số tiền 400.000 đồng; Lưu Văn Thưởng cá cược số tiền 300.000 đồng với một người đàn ông không xác định được nhân thân, theo kèo con gà của bị cáo T tại trận 01; Bùi T A và Phạm Văn N cùng cá cược số tiền 800.000đ với một người đàn ông chưa xác định được nhân thân, theo kèo con gà của bị cáo Q tại trận 02, mỗi người thắng 400.000 đồng; Dương Thế Lâm cá cược số tiền 400.000đ với Trương Hoài ThA theo kèo con gà của bị cáo T tại trận 01 và cá cược số tiền 600.000đ theo kèo con gà của bị cáo Q tại trận 02 và Trương Hoài ThA cá cược với Dương Thế Lâm số tiền 400.000 đồng theo kèo con gà của bị cáo Q tại trận 01; Nguyễn Duy P cá cược số tiền 200.000 đồng với một người đàn ông không xác định được nhân thân, theo kèo con gà của bị T tại trận 01; Nguyễn Minh N cá cược số tiền 100.000 đồng với một người đàn ông không xác định được nhân thân, theo kèo con gà của bị cáo Q tại trận 02. Do số tiền dùng để đánh bạc của từng người nêu trên, từng lần đều dưới 5 triệu đồng, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên không cấu thành tội "Đánh bạc"; Cơ quan điều tra chuyển xử phạt hành Cnh đối với Hồ Văn D, Lưu Văn Thưởng, Bùi T A, Phạm Văn N, Trương Hoài ThA, Nguyễn Minh N, Nguyễn Duy P, Dương Thế Lâm là có căn cứ.

- Đối với Đặng Xuân M: mang theo một con gà đá và số tiền 2.500.000 đồng để dùng vào mục đích tham gia cá cược đá gà, nhưng tại trường gà M chưa tham gia cá cược do vậy không đủ căn cứ để xử lý về hành vi đánh bạc.

- Đối với Nguyễn ThA L: mang theo số tiền 3.850.000 đồng, L thừa nhận nếu tham gia cá cược chỉ dùng 100.000 đồng đến 200.000 đồng để tham gia đặt cược, số tiền còn lại không dùng vào mục đích đánh bạc. Tại trường gà L chỉ đứng xem, chưa tham gia đặt cược, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Phạm Q C, Vũ Minh Q, Trần N Hoàng S, Nguyễn Văn Hiếu: Quá T điều tra xác định có mặt tại trường gà, nhưng không tham gia cá cược, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Phạm Q T, Vũ Minh T: qua điều tra xác định không có mặt ở trường gà nên không có căn cứ xử lý.

[12] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Trung H, Lưu Vĩnh Q, Hoàng Q T, Đỗ Văn T, Bùi N T, Phạm Phi P, Trần Huỳnh Q, Nguyễn A T pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Đỗ Trung H, Lưu Vĩnh Q, Hoàng Q T, Đỗ Văn T, Trần Huỳnh Q, Bùi N T, Phạm Phi P, Nguyễn A T** phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Trung H** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 20/5/2024 đến ngày 24/6/2024.

Xử phạt bị cáo **Lưu Vĩnh Q** 09 (Cn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Trung H 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Phạt bổ sung bị cáo Lưu Vĩnh Q 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Q T** 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn T** 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo **Trần Huỳnh Q** 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo bị cáo **Bùi N T** 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo bị cáo **Phạm Phi P** 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn A T** 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 20.350.000 đồng, trong đó thu giữ trên người Nguyễn Minh N 270.000đồng, Hồ Văn D 230.000đồng và Đặng Xuân M 2.500.000đồng. Bị cáo Đỗ Trung H nộp lại 150.000đồng, bị cáo Lưu Vĩnh Q nộp lại 6.000.000đồng, bị cáo Hoàng Q T nộp lại 3.000.000đồng, bị cáo Đỗ Văn T nộp lại 3.000.000đồng, bị cáo Trần Huỳnh Q nộp lại 3.500.000đồng, Lưu Văn Thưởng nộp lại 300.000đồng, Dương Thế Lâm nộp lại 600.000đồng, Trương Hoài ThA nộp lại 600.000đồng, Nguyễn Duy P nộp lại 200.000đồng.

Trả lại cho Vũ Minh T 1.150.000đồng và Nguyễn ThA L 3.850.000đồng

(Số tiền tịch thu và trả lại trên theo giấy uỷ nhiệm chi ngày 06/8/2024).

Trả lại cho bị cáo Bùi N T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu galaxy A02S màu xA, loại cảm ứng và trả lại cho bị cáo Hoàng Q T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu iphone 6 plus màu trắng bạc, loại cảm ứng, nhưng giữ lại để đảo bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cân hiệu Nhơn Hòa màu xA, loại cân 5kg, 25 cuộn băng keo đã qua sử dụng và 23 cuộn băng keo chưa sử dụng, bên ngoài có bọc bằng vòng nhựa màu cam được bọc trong túi ni L có ghi kích thước 1,25 x 200cm.

Chuyển Công an huyện Bảo L xử lý theo thẩm quyền**:** 12 xe mô tô các loại, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 53Y4-3156 của Trương Hoài ThA; 01 xe mô tô hiệu Yamaha mio màu bạc, biển số 47T1.001.57 của Phạm Q T; 01 xe mô tô hiệu Diva, biển số 49V9-9146 của bị cáo Đỗ Trung H; 01 xe mô tô hiệu

Yamaha Novo, biển số 49P5-2785 của bị cáo Hoàng Q T; 01 xe mô tô hiệu Honda super Cub màu xA, biển số 49-438.Q3 của Nguyễn ThA L; 01 xe mô tô hiệu Cub màu xA, biển số 49S2-4646; 01 xe nhãn hiệu Detech màu nâu, biển số 49H1-332.15; 01 xe mô tô hiệu Nouva Yamaha màu đỏ trắng, biển số 49H1-20487; 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu đỏ trắng, biển số 49D1-024.79; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 49K1-20546; 01 xe mô tô hiệu Honda future màu nâu, biển số 49H1-312.36; 01 xe mô tô hiệu Seasports màu đen trắng, biển số 49M2-2072.

(Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 04/8/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L và Công an huyện Bảo L).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Trung H, Lưu Vĩnh Q, Hoàng Q T, Đỗ Văn T, Trần Huỳnh Q, Bùi N T, Phạm Phi P, Nguyễn A T mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền L, N vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 10/9/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có quyền L, N vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền L, N vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tài Hồ Đình Quảng Nguyễn Đình P